

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 08/2018/HCST

Ngày: 11/5/2018

*V/v “Kiện Quyết định hành chính
trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Thiện

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thanh Liên

Bà Nguyễn Ngọc Sương

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Đại Dương – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 09 và ngày 11 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý sơ thẩm số 81/2017/TLST- HC ngày 07/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 11/2018/QĐST-HC ngày 26/4/2018 về việc “*Khởi kiện Quyết định số 1393/QĐ-BHXX ngày 01/7/2016 của Bảo hiểm xã hội tỉnh B*”, giữa:

Người khởi kiện: Ông Lâm Văn D, sinh năm 1961, vắng mặt;

Địa chỉ: số 306 - B3 Khu tập thể 5 tầng, phường 7, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Biên P, sinh năm 1962, có mặt;

Địa chỉ: Nhà số 145 đường T, phường A, thành phố V, tỉnh B

Người bị kiện: Bảo hiểm xã hội tỉnh B.

Địa chỉ: Số 401 đường T, phường 7, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Duy H –Giám đốc, vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

- Bà Trần Thị L – Trưởng phòng chế độ BHXH tỉnh B
- Bà Lê Thị M – Phó Trưởng phòng chế độ BHXH tỉnh B
(Bà L và bà M có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo ông Lâm Văn D, Bản kê khai đóng bảo hiểm của Bảo hiểm xã hội tỉnh B (BHXH) ghi nhận từ tháng 04/1981 đến tháng 04/1988 ông D được Tổng cục Dầu khí cử đi học nghề ở Tiệp Khắc là sai, vì khi ông D được đi học tại Tiệp Khắc là theo chỉ tiêu của địa phương cho con em có công với Cách mạng đi học và lúc này ông D đang là học sinh phổ thông, chứ không phải là người được Tổng cục Dầu khí cử đi học.

Từ 16/4/1988 đến 12/5/1988 ông D được nhận vào trường đào tạo Cán bộ công nhân cho xí nghiệp liên doanh, hưởng lương theo chế độ thử việc là 95%.

Ngày 12/5/1988 ông D chính thức ký hợp đồng lao động số 876/k với xí nghiệp liên doanh dầu khí VSP và được phân công về làm việc tại xí nghiệp Khai thác dầu khí, thuộc liên doanh dầu khí Việt –Nga. Cho đến ngày 01/3/2016 ông D được xí nghiệp chấm dứt hợp đồng lao động và làm thủ tục hưu trí.

Như vậy, BHXH đã lấy thời gian từ tháng 4/1981 đến tháng 04/1988 để tính vào số năm công tác có đóng BHXH để tính lương hưu cho ông D là không đúng.

Nay ông D khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 1393/QĐ-BHXH ngày 01/7/2016 của BHXH tỉnh B với lý do: Quyết định số 1393 xác định thời gian đóng bảo hiểm xã hội của ông D là 34 năm 10 tháng là không đúng quy định pháp luật.

[1] Quá trình tham gia tổ tụng tại tòa người khởi kiện trình bày:

Giai đoạn từ tháng 04/1981 đến tháng 04/1988, ông D được đi học tại Tiệp Khắc là theo chỉ tiêu của địa phương cho con em có công với Cách mạng đi học và lúc này ông D đang là học sinh phổ thông (Theo đơn xin học nghề ngày 04/10/1980), chứ không phải là người được Tổng cục Dầu khí cử đi học. Nếu như BHXH cho rằng ông D được tổng cục Dầu khí cử đi học thì phải có Quyết định cử người đi học và lương trong quyết định này.

Căn cứ Thông tư số 24/2007/TTBLĐTBXH ngày 09/11/2007 hướng dẫn tính thời gian để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo Quyết định số 107/2007/QĐ-TTg ngày 13/7/2007 của Thủ tướng chính phủ, Phần I “Đối tượng áp dụng” và Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của chính phủ tại khoản 4 Điều 23 thì trường hợp của ông D không thuộc đối tượng theo các quy định trên để được tính bảo hiểm xã hội.

[2] Quá trình tham gia tố tụng tại tòa người bị kiện trình bày:

Căn cứ quy định tại điểm b Khoản 5 Mục II và điểm a Khoản 7 Mục II Thông tư số: 13/NV ngày 04/9/1972 của Bộ Nội vụ, thì:

Ông Lâm Văn D là học sinh học nghề theo lối kèm cặp tại xí nghiệp có lương hay sinh hoạt phí, sau khi thành nghề được chính thức tuyển dụng là công nhân, viên chức. Như vậy thì được tính thời gian công tác liên tục từ khi bắt đầu học nghề. Ngoài ra, ông D vẫn liên tục công tác sau khi ở Tiệp Khắc về.

Mặt khác theo Tờ khai theo Mẫu số 01-TBH được ông Lâm Văn D kê khai và đề nghị tính thời gian công tác tham gia BHXH có xác nhận của đơn vị sử dụng lao động là Liên Doanh Việt –Nga Vietsovpetro. Trên cơ sở hồ sơ gốc do Liên doanh Việt –Nga Vietsovpetro cung cấp gồm: Phiếu cá nhân có xác nhận của Ban quản lý HSHN-TTS Đại sứ quán Việt Nam tại Tiệp Khắc ngày 08/6/1987, ghi rõ thuộc chỉ tiêu của Tổng cục dầu khí theo diện đào tạo tại sản xuất.

Vì ông D được Tổng cục dầu khí cử đi học nên sau khi ở Tiệp Khắc về ông D được Tổng cục dầu khí có Quyết định số: 235/QĐ- LĐ ngày 17/3/1988 điều động ông D là thợ vận hành máy nén khí ở Tiệp Khắc về đến Trường Đào tạo CBCN cho Xí nghiệp Liên doanh nhận nhiệm vụ làm thủ tục sang liên doanh từ tháng 4 năm 1988, lương được trả theo giấy thôi trả lương của đơn vị cũ. Tiếp đến ngày 23/4/1998 có Quyết định số 214/TĐT-TC-LĐ của Trường đào tạo cán bộ công nhân cho Xí nghiệp liên doanh tiếp nhận ông Lâm Văn D và trả lương mới theo giấy thôi trả lương ở đơn vị cũ là 95% x 279, bậc 3/7 kể từ ngày 16/4/1988. Chứng minh ông D vẫn liên tục công tác sau khi học xong.

Trên cơ sở đó cho thấy ông Lâm Văn D là do Tổng cục dầu khí cử đi học nghề, trong thời gian học nghề ông D được hưởng lương. Sau khi học nghề xong ông quay về Tổng cục dầu khí nơi cử ông đi học để được bố trí phân công điều động công tác nên thời gian của ông D được tính liên tục cho đến khi nghỉ hưu. Vì ông D thuộc diện đào tạo tại sản xuất khi ở Tiệp Khắc về thành nghề lại có Quyết định số 235/QĐ-LĐ của Tổng cục dầu khí điều động đến Trường Đào tạo CBCN cho xí nghiệp liên doanh chứng minh ông D đã chính thức là người của tổng cục dầu khí. Do đó được tính thời gian công tác liên tục từ khi bắt đầu đi học.

Nay, Bảo hiểm xã hội tỉnh B giữ nguyên quan điểm việc ban hành Quyết định số 1393/QĐ-BHXH ngày 01/7/2016 của BHXH tỉnh B là đúng quy định pháp luật.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng theo quy định của Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định về trình tự thủ tục tố tụng, các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung: theo quy định tại điểm b Khoản 5 Mục II và điểm a Khoản 7 Mục II Thông tư số: 13/NV ngày 04/9/1972 của Bộ Nội vụ, thì được tính thời gian công tác liên tục từ khi bắt đầu học nghề. Theo Tờ khai theo Mẫu số 01-TBH được ông D kê khai ngày 18/7/2012 và đề nghị tính thời gian công tác tham gia BHXH có xác nhận của đơn vị sử dụng lao động là Liên Doanh Việt –Nga Vietsovpetro, có nội dung thời gian từ 4/1981-4/1988 ông được tổng cục dầu khí cử đi học nghề ở Tiếp Khắc. Nội dung kê khai này phù hợp với hồ sơ gốc do Liên doanh Việt –Nga Vietsovpetro cung cấp gồm: Phiếu cá nhân có xác nhận của Ban quản lý HSHN-TTS Đại sứ quán Việt Nam tại Tiếp Khắc ngày 08/6/1987, ghi rõ thuộc chỉ tiêu của Tổng cục dầu khí theo diện đào tạo tại sản xuất. Vì vậy Quyết định số 1393/QĐ-BHXH ngày 01/7/2016 của BHXH tỉnh B về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng của ông D xác định thời gian đi học từ tháng 4/1981 đến 4/1988 được tính thời gian công tác liên tục để tính đóng BHXH là đúng quy định của pháp luật. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn khởi kiện của ông D, ông D phải chịu án phí.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người khởi kiện có người đại diện theo ủy quyền tham gia phiên Tòa, người bị kiện vắng mặt đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện có mặt. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 157, 158 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết: Quyết định số 1393/QĐ-BHXH ngày 01/7/2016 của BHXH tỉnh B là quyết định hành chính theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 3, khoản 2 Điều 32 luật Tố tụng hành chính, nên là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh B.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 21/7/2016 ông Lâm Văn D nhận được Quyết định số 1393/QĐ-BHXH ngày 01/7/2016, ngày 17/7/2017 ông D nộp đơn

khởi kiện tại Tòa án, là còn thời hạn khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 luật Tố tụng hành chính.

[4] Về hình thức: Quyết định được ban hành đúng trình tự, thủ tục có nội dung của một quyết định hành chính.

[5] Về nội dung:

[5.1] Theo các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Từ 1981- 1988 ông Lâm Văn D là học sinh học nghề theo lối kèm cặp tại xí nghiệp có lương, theo chỉ tiêu của Tổng cục dầu khí, sau khi thành nghề được Tổng cục dầu khí chính thức tuyển dụng là công nhân, viên chức, tiếp tục công tác sau khi học nghề xong.

Do vậy, theo quy định tại điểm b Khoản 5 Mục II và điểm a Khoản 7 Mục II Thông tư số 13/NV ngày 04/9/1972 của Bộ Nội vụ, thì được tính thời gian công tác liên tục từ khi bắt đầu học nghề.

[5.2] Theo Tờ khai theo Mẫu số 01-TBH được ông Lâm Văn D kê khai ngày 18/7/2012 và đề nghị tính thời gian công tác tham gia bảo hiểm xã hội có xác nhận của đơn vị sử dụng lao động là Liên Doanh Việt – Nga Vietsovpetro, có nội dung thời gian từ 4/1981-4/1988 ông được tổng cục dầu khí cử đi học nghề ở Tiệp Khắc. Nội dung kê khai này phù hợp với hồ sơ gốc do Liên doanh Việt –Nga Vietsovpetro cung cấp gồm: Phiếu cá nhân có xác nhận của Ban quản lý HSHN-TTS Đại sứ quán Việt Nam tại Tiệp Khắc ngày 08/6/1987 ghi rõ thuộc chỉ tiêu của Tổng cục dầu khí theo diện đào tạo tại sản xuất.

Do vậy Quyết định số 1393/QĐ-BHXXH ngày 01/7/2016 của BHXXH tỉnh B về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng của ông Lâm Văn D xác định thời gian đi học từ tháng 4/1981-4/1988 được tính thời gian công tác liên tục để tính đóng BHXH là đúng quy định tại điểm b Khoản 5 Mục II Thông tư số 13/NV ngày 04/9/1972 của Bộ Nội vụ.

Do vậy yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Văn D là không có căn cứ, không được chấp nhận.

[5] Về án phí Hành chính sơ thẩm: Ông Lâm Văn D phải nộp 300.000đ được trừ vào tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính.

Áp dụng điểm b Khoản 5 Mục II và điểm a Khoản 7 Mục II Thông tư số: 13/NV ngày 04/9/1972 của Bộ Nội vụ hướng dẫn và quy định cụ thể về việc tính

thời gian công tác của công nhân, viên chức nhà nước. Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận khởi kiện của ông Lâm Văn D khởi kiện Quyết định số 1393/QĐ-BHXXH ngày 01/7/2016 của Bảo hiểm xã hội tỉnh B về việc hưởng chế độ hưu trí của ông Lâm Văn D.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm:

Ông Lâm Văn D phải nộp 300.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu số 0005453 ngày 26/7/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ông Lâm Văn D đã nộp xong án phí.

3. Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết. Đối với trường hợp đương sự đã tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt khi Tòa án tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Đức Thiện